

**CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC**  
***Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước***



**Quy Trình Kỹ Thuật**  
**CHÍCH LỄ**


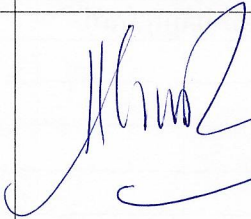



Mã ban hành số: **42** /QT-BVĐKVP ngày **05** tháng **05** năm **2026**

Mã số: QTKT.KHTH.YHCT.01.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: **05 / 05 / 2026**

	<b>Người biên soạn</b>	<b>Người kiểm tra</b>	<b>Người phê duyệt</b>
Họ và tên	Bs.Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc



## **Quy Trình Kỹ Thuật CHÍCH LẼ**

### **I. ĐẠI CƯƠNG:**

1. Chích lẻ là phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc cổ truyền, dùng kim tam lăng hoặc kim hào châm đâm nhẹ vào huyết hoặc chỗ đậm nhất của vùng da ứ đọng huyết hoặc vùng đọng huyết.
2. Lẻ (còn gọi là Nhẻ) là véo da lên, dùng kim đâm nhẹ vào đúng điểm tụ huyết hoặc xuất huyết, máu không tự chảy ra mà phải dùng tay nặn cho máu ra. Đây là phương pháp trực tiếp loại bỏ các chất độc ra khỏi cơ thể để khai thông các kinh mạch, giúp cho khí huyết được điều hoà.

### **II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:**

1. QĐ số 486/QĐ-BYT ngày 03/03/2026 của Bộ Y tế ban hành Tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành y học cổ truyền”;
2. Căn cứ Quyết định số 536/QĐ-SYT ngày 03/07/2020 của Sở Y tế V/v: Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa Vạn Phước;
3. Nguyễn Tài Thu (2013), Tân châm.
4. Bộ Y tế (2013), Hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành châm cứu.
5. Bộ Y tế (2020), Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành y học cổ truyền.

### **III. CHỈ ĐỊNH:**

1. Trúng phong kinh lạc (giai đoạn cấp), cơn tăng huyết áp (khi không có thuốc hạ áp).
2. Một số trường hợp phù nề các chi do viêm tắc tĩnh mạch.
3. Một số chứng đau cấp: đau lưng, đau thần kinh tọa, ...
4. Tắc tia sữa.
5. Chấp lẹo.
6. Đau đầu.
7. Mất ngủ.
8. Liệt VII ngoại biên.

### **IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

1. Các bệnh ưa chảy máu, vùng đang chảy máu, xuất huyết dưới da.
2. Trúng phong tạng phủ (giai đoạn cấp).

### **V. THẬN TRỌNG:**

1. Người bệnh sốt cao, đang mắc bệnh truyền nhiễm cấp tính, mắc bệnh lý tâm thần.
2. Người bệnh đang trong tình trạng cấp cứu nội khoa, ngoại khoa.
3. Da bị tổn thương, có khối u ác tính ở vùng chích lẻ.

4. Phụ nữ có thai.
5. Giai đoạn nặng của bệnh: suy tim, suy gan, suy thận; cơ thể suy kiệt nặng.
6. Sau ăn quá no hoặc quá đói.
7. Người bệnh có nguy cơ chảy máu.

## **VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:**

1. Bác sỹ, y sỹ, kỹ thuật viên y, lương y phù hợp với phạm vi chuyên môn có chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh.
2. Điều dưỡng: hỗ trợ

## **VII. CHUẨN BỊ**

1. **Thuốc:** Hộp thuốc chống phản vệ.

2. **Vật tư:**

- Kim tam lăng, kim lấy thuốc hoặc kim châm cứu vô trùng dùng một lần loại 4 - 6 cm, dùng riêng cho từng người bệnh.
- Băng, cồn 70<sup>0</sup>, găng tay vô khuẩn.
- Xà phòng, nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn tay nhanh, găng tay, ...

3. **Thiết bị:**

- khay đựng dụng cụ.
- Kẹp có máu.
- Bộ dụng cụ đo huyết áp.

4. **Người bệnh:**

- Được khám, làm hồ sơ bệnh án theo quy định.
- Được giải thích về quy trình kỹ thuật, hợp tác với thầy thuốc.
- Được hướng dẫn tư thế nằm hoặc ngồi phù hợp, bộc lộ vùng được điều trị.

5. **Hồ sơ bệnh án:** Hồ sơ bệnh án được ghi chép đầy đủ thông tin về người bệnh, chỉ định điều trị rõ ràng.

6. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:** 15 đến 20 phút/lần.

7. **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Buồng bệnh hoặc phòng thực hiện kỹ thuật.

8. **Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:**

- Kiểm tra hồ sơ: Kiểm tra phiếu chỉ định kỹ thuật đúng tên, tuổi, chẩn đoán, ... của người bệnh.
- Kiểm tra người bệnh: đúng người bệnh, đúng chẩn đoán, đúng vị trí cần thực hiện kỹ thuật.

## **VIII. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:**

1. **Bước 1:** Xác định và sát trùng da vùng huyết cần chích lễ.

2. **Bước 2:**

